TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO THẮNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HNGĐ-ST
Ngày 29-08-2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Bích Thủy.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Tuấn Thịnh.
2. Ông Nguyễn Viết Khoản.

Thư ký phiên toà: Ông Phan Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Diệp - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 08 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 03 năm 2023 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 07 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2023/QĐST-HNGĐ ngày 11/08/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lương Văn L - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Ph, huyện B, tỉnh L. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Chị Quàng Thị H - Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Thôn Ph, xã Ph, huyện B, tỉnh L. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án và bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án, anh Lương Văn L trình bày: Anh và chị Quàng Thị H đăng ký kết hôn vào ngày 19/06/2012 tại Uỷ ban nhân dân xã Phú Nhuận, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Quá trình chung sống anh chị hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hòa hợp, luôn bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế và nuôi dậy con cái, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, cuộc sống gia đình không hòa thuận, hạnh phúc. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng tình cảm vẫn không cải thiện được mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Anh chị đã sống ly thân từ cuối năm 2016, mỗi người một nơi, không còn quan tâm đến nhau.

Bản thân anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, nên đến nay anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Quàng Thị H.

Về con chung: Quá trình chung sống, anh chị có hai người con chung, cháu thứ nhất là Lương Thị Minh Kh, sinh ngày: 28/03/2014 và cháu thứ hai là Lương Ngọc V, sinh ngày 07/06/2016, hiện tại các cháu đều phát triển bình thường. Khi ly hôn anh Lắm có nguyện vọng nuôi cả hai cháu đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu chị Hoa phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung và công nợ chung: Về tài sản chung anh chị tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết, anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, do chị Quàng Thị H đi làm ăn xa, không thường xuyên có mặt tại địa phương, nên Tòa án không thực hiện được việc tống đạt trực tiếp cho chị Hoa và Tòa án đã tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật.

Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận không khai chứng cứ và hòa giải, tuy nhiên Toà án không hòa giải được vụ án vì vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến phiên tòa hôm nay: Thẩm phán, Hội đồng xét xử đều thực hiện đúng các quy định của pháp luật: Về thủ tục Tố tụng dân sự, xác định đúng quan hệ pháp luật, đúng tư cách người tham gia tố tụng, thu thập chứng cứ và giải quyết trong thời hạn luật định.

Nguyên đơn chấp hành tốt các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng; Bị đơn đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng, quá trình giải quyết vụ án thì bị đơn vắng mặt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xử cho anh Lương Văn L được ly hôn với chị Quàng Thị H; Giao cháu Khuê và cháu Vân cho anh Lương Văn L được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Hoa không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, được đi lại thăm nom. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lương Văn L khởi kiện xin ly hôn với chị Quàng Thị H. Bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Phú Nhuận, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Lương Văn L và chị Quàng Thị H là hợp pháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế cũng như nuôi dậy con cái, vợ chồng không cùng nhau chia sẻ, không

tìm được tiếng nói chung. Chị Hoa đi làm ăn xa, thỉnh thoảng mới trở về nhà để thăm con, vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2016 đến nay không còn quan tâm đến nhau, mỗi người một nơi. Trong quá trình giải quyết vụ án, do chị Hoa không thường xuyên có mặt tại địa phương vì vậy Tòa án đã tiến hành xác minh và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Mâu thuẫn của vợ chồng anh Lắm đã được địa phương xác nhận là đúng sự thật.

Vì vậy việc anh Lắm xin ly hôn với chị Hoa là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Do chị Quàng Thị H không thường xuyên có mặt tại địa phương, nên Tòa án không thực hiện được việc tống đạt trực tiếp cho chị Hoa và Tòa án đã tiến hành xác minh, niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Vì vậy Tòa án xét xử vắng mặt chị Hoa là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, anh chị có hai người con chung, cháu thứ nhất là Lương Thị Minh Kh, sinh ngày: 28/3/2014 và cháu thứ hai là Lương Ngọc V, sinh ngày 07/06/2016, hiện tại các cháu đều phát triển bình thường. Khi ly hôn anh Lắm có nguyện vọng nuôi cả hai cháu đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu chị Hoa phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án chị Hoa vắng mặt tại địa phương nên Tòa án phải niêm yết các văn bản tố tụng cho đến khi đưa vụ án ra xét xử. Anh Lắm đã cung cấp đơn có xác nhận của địa phương về mức thu nhập của bản thân, đảm bảo điều kiện nuôi con. Vì vậy cần tiếp tục giao cháu Khuê và cháu Vân cho anh Lắm trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, phù hợp với nguyện vọng của cháu Khuê và cháu Vân. Do anh Lắm không yêu cầu chị Hoa cấp dưỡng tiền nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Quá trình giải quyết vụ án, anh Lắm trình bày về tài sản chung anh chị tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết, anh chị không nợ ai và không cho ai vay nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí: Anh Lắm phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật;.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Xử cho anh Lương Văn L được ly hôn với chị Quàng Thị H. Quan hệ hôn nhân giữa anh Lương Văn L và chị Quàng Thị H chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Lương Thị Minh Kh, sinh ngày: 28/3/2014 và cháu Lương Ngọc V, sinh ngày 07/6/2016 cho anh Lương Văn L được trực tiếp

nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Chị Quàng Thị H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn, chị Quàng Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Lương Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0000753 ngày 29/03/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Anh Lương Văn L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn. Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng;
- UBND xã Phú Nhuận;
- Đương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Bích Thủy

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hoàng Liên